

KẾT LUẬN

Về việc Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên và các nguồn kinh phí khác đối với trường Mầm non Sơn Ca, xã Đăk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum

Thực hiện Quyết định số 1167/QĐ-CTUBND ngày 16 tháng 08 năm 2022 của Chủ tịch UBND huyện Ngọc Hồi về việc Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên và các nguồn kinh phí khác đối với trường Mầm non Sơn Ca, xã Đăk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Từ ngày 07/9/2022 đến ngày 19/10/2022, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại trường Mầm non Sơn Ca.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Trưởng Đoàn thanh tra, Chủ tịch UBND huyện Kết luận thanh tra như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

Trường Mầm non Sơn Ca nằm tại thôn 3, xã Đăk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Trường được thành lập theo quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 24/06/2005 của Ủy ban nhân dân Huyện Ngọc Hồi. Trường quản lý tiếp nhận và tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục các cháu từ 2-5 tuổi trên địa bàn xã, cùng với sự phát triển chung của địa phương, sự phát triển của nhà trường đã góp phần xứng đáng vào thành quả công tác chăm sóc, giáo dục các cháu trên địa bàn xã. Năm 2012 xã đã được công nhận phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi và đạt trường chuẩn quốc gia cấp độ 2 trong năm 2020.

Tính đến thời điểm thanh tra, nhà trường có tổng số 27 cán bộ giáo viên, nhân viên, trong đó CBQL 03 người, giáo viên 22 người, nhân viên 02 người. Trường có 01 điểm trường trung tâm và 03 điểm lẻ, có 14 lớp học bán trú với 397 học sinh trong đó học sinh người dân tộc thiểu số chiếm 37%.

1. Thuận lợi

Được sự quan tâm thường xuyên của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Đảng ủy, HĐND-UBND xã Đăk Kan, luôn tạo điều kiện, chỉ đạo sát sao để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ. Chất lượng chăm sóc và giáo dục của nhà trường không ngừng được nâng cao. Nhiều phong trào thi đua dạy tốt, học tốt được phát động và thực hiện có hiệu quả. Ban giám hiệu nhà trường đã có nhiều đổi mới trong chỉ đạo chuyên môn bằng các chuyên đề; triển khai có chất lượng chương trình giáo dục mầm non; phát triển toàn diện cho trẻ về 5 mặt (*thể chất, nhận thức,*

ngôn ngữ, tình cảm xã hội, thẩm mỹ), hình thành cho trẻ các kỹ năng sống, tạo nền móng vững chắc cho các bậc học tiếp theo.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên nhà trường có trình độ đào tạo chuẩn đạt 100%, trong đó trên chuẩn 100%, đáp ứng được nhiệm vụ, yêu cầu giáo dục hiện nay.

2. Khó khăn

Trình độ dân trí không đồng đều, nhiều gia đình chưa có đủ điều kiện đáp ứng nhu cầu học tập của con em mình. Một số gia đình nhận thức về bậc học mầm non còn hạn chế, ít quan tâm đến con cái còn phó mặc cho cô giáo và nhà trường, nên chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ của trường đạt hiệu quả chưa cao.

Địa bàn xã rộng, kéo dài theo Quốc lộ 14C, trường không tập trung, có nhiều điểm lẻ phương tiện đi lại khó khăn, nhất là mùa mưa bão.

100% các lớp thôn đều học ghép 3 độ tuổi, nhận thức của trẻ không đồng đều. Tỷ lệ trẻ/lớp cao so với quy định của điều lệ trường mầm non. Trẻ DTTS chiếm 37%, tỷ lệ chuyên cần thấp.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

Qua Báo cáo kết quả thanh tra của Trường Đoàn Thanh tra, Chủ tịch UBND huyện nhận thấy:

I. Việc thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức, người lao động và người học

1. Đối với viên chức và người lao động

Các chế độ tiền lương, phụ cấp lương và các chế độ, chính sách khác (*bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn, hỗ trợ*) đối với viên chức và người lao động được nhà trường thực hiện đầy đủ, kịp thời theo quy định và Quy chế chi tiêu nội bộ.

Đối với công tác thi đua khen thưởng: Mỗi năm học dựa trên kết quả đánh giá, xếp loại giáo viên Nhà trường tiến hành bình xét khen thưởng vào dịp tổng kết năm học và các phong trào thi đua, cuộc vận động, hội thi do nhà trường và cấp trên tổ chức.

Các chế độ chính sách khác đối với người lao động, nhà trường thực hiện theo đúng các văn bản quy định của cấp trên và quy chế chi tiêu nội bộ (*hỗ trợ các ngày lễ lớn, tết,...*).

2. Đối với người học

Việc mở lớp: Hàng năm nhà trường đã xây dựng kế hoạch phát triển trường lớp và được Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt (*số lớp, số học sinh, biên chế học sinh/lớp*) đảm bảo theo quy định của Điều lệ trường Mầm non do Bộ Giáo dục & Đào tạo quy định.

Công tác tuyển sinh: Thực hiện theo đúng quy chế tuyển sinh do Bộ Giáo dục & Đào tạo ban hành. Hàng năm, công tác tuyển sinh học sinh ra lớp đạt 98%.

Hiệu quả chất lượng dạy học: Trong các năm qua, 100% trẻ 5 tuổi đều được công nhận hoàn thành chương trình và bàn giao cho các trường tiểu học đảm bảo đạt yêu cầu.

Các chế độ chính sách khác theo quy định: Thực hiện chế độ chính sách (Nghị định 86/2015, Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC, Nghị định 06/2018, Nghị định 105/2020) được nhà trường thực hiện đúng theo quy định, không xảy ra tình trạng khiếu kiện, thắc mắc trong phụ huynh học sinh.

II. Công tác quản lý tài chính, tài sản

Qua Báo cáo kết quả thanh tra của Trường Đoàn Thanh tra, Chủ tịch UBND huyện nhận thấy:

1. Việc mở sổ kế toán, ghi chép sổ kế toán, lập báo cáo quyết toán và lập, lưu trữ chứng từ kế toán

Trong 03 năm 2019, 2020 và 2021, đơn vị có mở các loại sổ sách như: sổ quỹ tiền mặt, sổ tiền gửi ngân hàng, kho bạc, sổ chi tiết chi phí, sổ đăng ký chứng từ ghi sổ, sổ cái, sổ tài sản cố định; lập chứng từ kế toán và lập báo cáo quyết toán cơ bản đúng theo quy định của Luật Kế toán năm 2015 và Thông tư số 107/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp. Tuy nhiên, việc lưu trữ một số hồ sơ chứng từ kế toán chưa đầy đủ theo quy định; lập một số biểu, mẫu chứng từ kế toán chưa đảm bảo theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính.

2. Tình hình quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí trong 03 năm 2019, 2020 và 2021

2.1. Nguồn kinh phí từ ngân sách

2.1.1 Tình hình quản lý, sử dụng nguồn kinh phí:

*** Năm 2019**

- Tổng kinh phí được sử dụng trong năm: 2.642.768.622 đồng

- Tổng chi trong năm: 2.642.768.622 đồng

Trong đó:

+ Chi thanh toán cho cá nhân: 2.340.369.971 đồng

+ Chi về hàng hóa dịch vụ: 202.775.651 đồng

+ Chi khác: 70.630.000 đồng

+ Chi hỗ trợ học sinh (NĐ 06/2018, NĐ 86/2015, TTLT 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC): 28.993.000 đồng

*** Năm 2020**

- Tổng kinh phí được sử dụng trong năm: 3.165.136.820 đồng

- Tổng chi trong năm: 3.165.136.820 đồng

Trong đó:

+ Chi thanh toán cho cá nhân: 2.823.918.058 đồng

- + Chi về hàng hóa dịch vụ: 260.245.262 đồng
- + Chi khác: 57.490.000.000 đồng
- + Chi hỗ trợ học sinh (NĐ 06/2018, NĐ 105/2020, NĐ 86/2015, TTLT 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐT BXH-BTC): 23.483.500 đồng

*** Năm 2021**

- Tổng kinh phí được sử dụng trong năm: 3.598.423.000 đồng
- Tổng chi trong năm: 3.596.123.000 đồng

Trong đó:

- + Chi thanh toán cho cá nhân: 3.258.657.539 đồng
- + Chi về hàng hóa dịch vụ: 228.820.461 đồng
- + Chi khác: 68.135.000 đồng
- + Chi hỗ trợ học sinh (NĐ 06/2018, NĐ 105/2020, NĐ 86/2015, TTLT 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐT BXH-BTC): 40.510.000 đồng
- Kinh phí chuyển năm sau: 2.300.000 đồng (chế độ học sinh).

2.1.2 Nội dung thực hiện chưa đảm bảo quy định:

a) Quy chế chi tiêu nội bộ

Trong 03 năm, đơn vị đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ cơ bản tuân thủ các quy định tại Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 71/2006/TTLT-BTC-BNV ngày 9/8/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản khác có liên quan. Tuy nhiên, trong các quy chế chi tiêu nội bộ quy định chi khoán tiền cước điện thoại cho hiệu trưởng, hiệu phó, kế toán và mức khen thưởng, nguồn kinh phí khen thưởng là chưa đảm bảo các quy định hiện hành.

b) Chi thanh toán tiền làm thêm giờ

Trong 03 năm 2019, 2020 và 2021 nhà trường đã thanh toán tiền làm thêm giờ cho giáo viên vượt quy định tại Điểm 2 mục IV Thông tư 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05/01/2005 thông tư liên tịch giữa Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ, công chức, viên chức với số tiền 2.211.000 đồng (Hai triệu hai trăm mười một ngàn đồng).

c) Chi thanh toán khoán tiền điện thoại

Năm 2020 và 2021 nhà trường thanh toán khoán tiền cước điện thoại cho hiệu trưởng, 2 hiệu phó và kế toán (hiệu trưởng 200.000đ/tháng, hiệu phó và kế toán 150.000đ/tháng) với số tiền 15.600.000 đồng (Mười lăm triệu sáu trăm ngàn đồng) là chưa phù hợp với quy định tại Quyết định số 17/VBHN-BTC ngày 04/3/2014 về việc quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng điện thoại công vụ tại

nhà riêng và điện thoại di động đối với cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội.

d) Chi thanh toán tiền khen thưởng cho giáo viên, nhân viên nhà trường

Trong 03 năm 2019, 2020 và 2021 Hiệu trưởng nhà trường đã ra quyết định khen thưởng và thanh toán tiền khen thưởng cho giáo viên, nhân viên vào dịp cuối năm học với tổng số tiền 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*), là chưa đúng quy định về thẩm quyền người ra quyết định và nguồn khen thưởng quy định tại Văn bản hợp nhất số 16/VBHN-VPQH ngày 13/12/2013 về Luật thi đua khen thưởng và các văn bản có liên quan.

2.2. Nguồn kinh phí ngoài ngân sách

2.2.1 Nguồn Quỹ Ban Đại diện cha mẹ học sinh:

Trong 02 năm học 2019-2020, 2020-2021 Ban đại diện cha mẹ học sinh vận động, thu được tổng số tiền là: 98.401.000 đồng.

Nhà trường đã phối hợp với ban đại diện CMHS trong việc xây dựng kế hoạch vận động, sử dụng quỹ trên nguyên tắc tự nguyện; phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh trường để tổ chức các hoạt động cho học sinh như: thăm học sinh ốm đau, tổ chức tết thiếu nhi, tết trung thu, tổ chức hoạt động ngoại khóa cho trẻ, chống dịch Covid-19, khen thưởng học sinh cuối năm với số tiền 98.401.000 đồng.

Việc thu - chi quỹ Ban đại diện cha mẹ học sinh cơ bản thực hiện đúng theo quy định Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

2.2.2 Nguồn xã hội hóa:

Năm học 2019-2020 Nhà trường đã phối hợp với ban đại diện CMHS xây dựng kế hoạch vận động tài trợ xây dựng mới nhà vệ sinh học sinh tại trường Mầm non Sơn Ca với số tiền 49.092.000 đồng. Việc xây dựng kế hoạch vận động tài trợ, phê duyệt kế hoạch vận động tài trợ, quản lý sử dụng nguồn tài trợ và thực hiện công khai theo đúng quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

2.2.3 Nguồn bán trú:

Năm học 2019-2020 và 2020-2021 nhà trường phối hợp với Hội phụ huynh học sinh tổ chức nấu ăn bán trú cho 270 học sinh. Hằng năm, nhà trường lập kế hoạch thu- chi bán trú theo nhu cầu học bán trú của phụ huynh học sinh và có biên bản thỏa thuận giữa Hiệu trưởng nhà trường với Ban đại diện CMHS có nhu cầu cho con bán trú về mức thu và các khoản chi phí phục vụ bán trú (*như tiền ăn, tiền chăm sóc bán trú, trang thiết bị phục vụ bán trú*). Công tác bán trú thực hiện đảm bảo theo Công văn số 327/CV-PGDĐT ngày 04/9/2019 của phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi trong cơ sở giáo dục và đào tạo năm học 2018-2019; Công văn số 1314/SGDĐT-KHTC ngày 23/9/2020 của sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon tum về hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi trong các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập đến hết năm 2020. Tuy nhiên

trong kế hoạch thu, chi bán trú và biên bản thỏa thuận giữa Hiệu trưởng nhà trường với Ban đại diện CMHS, nhà trường xây dựng tỷ lệ chi phí giáo dục chưa đảm bảo theo Hướng dẫn số 11/HD-PGDĐT ngày 20/9/2016 của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện (*tỷ lệ chi mua sắm đồ dùng, trang thiết bị; chi điện nước và sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ công tác bán trú*).

3. Việc thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Hàng năm, nhà trường đều thực hiện “Ba công khai” đảm bảo các nội dung công khai theo quy định như: Cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế, điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, công khai tài chính. Hình thức và thời điểm công khai: Công khai trên bảng tin của nhà trường, qua địa chỉ gmail cá nhân của giáo viên nhân viên nhà trường vào đầu năm học mới, sơ kết học kỳ I, tổng kết năm học và cập nhật khi có thông tin mới. Việc thực hiện công khai đảm bảo theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

C. KẾT LUẬN

I. Kết quả đạt được

1. Việc thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức, người lao động và người học

Đối với viên chức và người lao động: Nhà trường đã thực hiện đầy đủ, kịp thời về lương, các khoản phụ cấp theo lương và các chế độ, chính sách khác theo quy định và Quy chế chi tiêu nội bộ. Mỗi năm học Nhà trường đã tiến hành bình xét khen thưởng và khen thưởng kịp thời đến viên chức và người lao động vào dịp tổng kết năm học theo và từng phong trào thi đua, cuộc vận động, hội thi, đảm bảo công bằng, không xảy ra việc khiếu nại.

Đối với người học: Hàng năm nhà trường đã xây dựng kế hoạch phát triển trường lớp và được Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, đảm bảo theo quy định của Điều lệ trường Mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định; công tác tuyển sinh thực hiện theo đúng quy chế tuyển sinh do Bộ giáo dục và đào tạo ban hành; việc xét trợ cấp, hỗ trợ tiền ăn, chi phí học tập, khen thưởng đã được nhà trường thực hiện theo đúng các văn bản quy định của nhà nước; các chế độ chính sách được nhà trường thực hiện đảm bảo theo quy định.

2. Về công tác quản lý tài chính, tài sản

Đối với nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước: Nhà trường đã quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán cơ bản đúng quy định. Các khoản chi không vượt dự toán; thanh toán chế độ cho viên chức, người lao động và học sinh đảm bảo đầy đủ, kịp thời.

Đối với nguồn kinh phí ngoài ngân sách: Nhà trường đã huy động, quản lý, sử dụng quỹ ban đại diện cha mẹ học sinh, xã hội hóa giáo dục, nguồn bán trú cơ bản thực hiện đúng theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của bộ

Giáo dục - Đào tạo; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Công văn số 327/CV-PGDĐT ngày 04/9/2019 của phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi trong cơ sở giáo dục và đào tạo năm học 2018-2019; Công văn số 1314/SGDĐT-KHTC ngày 23/9/2020 của sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon Tum về hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi trong các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập đến hết năm 2020 và thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 26/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

II. Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được trường Mầm non Sơn Ca còn có mặt tồn tại, hạn chế cần khắc phục, cụ thể như sau:

1. Việc mở sổ kế toán, ghi chép sổ kế toán, lập báo cáo quyết toán và lập, lưu trữ chứng từ kế toán

Việc lưu trữ một số hồ sơ, chứng từ kế toán chưa đầy đủ theo quy định; lập một số biểu, mẫu chứng từ kế toán chưa đảm bảo theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Sai phạm này trách nhiệm thuộc về bà Hoàng Thị Ngọc Nương - Nguyên kế toán nhà trường.

2. Quy chế chi tiêu nội bộ

Việc xây dựng, ban hành các Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường trong 03 năm đã quy định một số chế độ chưa đảm bảo theo quy định (*khoán tiền cước điện thoại cho hiệu trưởng, hiệu phó, kế toán, mức khen thưởng và nguồn khen thưởng*).

Sai phạm này trách nhiệm thuộc về bà Nguyễn Thị Hòa - Hiệu trưởng và bà Hoàng Thị Ngọc Nương - Nguyên kế toán nhà trường.

3. Chi thanh toán tiền làm thêm giờ

Trong 03 năm 2019, 2020 và 2021 nhà trường đã thanh toán tiền làm thêm giờ cho giáo viên vượt quy định với tổng số tiền 2.211.000 đồng (*Hai triệu hai trăm mười một ngàn đồng*) đã vi phạm Điểm 2 mục IV Thông tư 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05/01/2005 thông tư liên tịch giữa Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Sai phạm này trách nhiệm thuộc về bà Nguyễn Thị Hòa - Hiệu trưởng và bà Hoàng Thị Ngọc Nương - Nguyên kế toán nhà trường.

4. Chi thanh toán khoán tiền điện thoại

Năm 2020 và 2021 nhà trường thanh toán khoán tiền cước điện thoại cho hiệu trưởng, hiệu phó và kế toán với tổng số tiền 15.600.000 đồng (*Mười lăm triệu sáu trăm ngàn đồng*) là chưa đúng quy định tại Quyết định số 17/VBHN-BTC ngày 04/3/2014 về việc quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng điện thoại công vụ tại nhà riêng và điện thoại di động đối với cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan hành

chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội. Sai phạm này trách nhiệm thuộc về bà Nguyễn Thị Hòa - Hiệu trưởng và bà Hoàng Thị Ngọc Nương - Nguyên kế toán nhà trường. Tuy nhiên, UBND huyện nhận thấy: Nhà trường đã vận dụng Điểm 2.d Phụ lục số 01 Hướng dẫn nội dung xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị sự nghiệp thực hiện chế độ tự chủ (*ban hành kèm theo Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 9/8/2006 của Bộ Tài chính*) để xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ hàng năm và thực tế đơn vị đã thanh toán trực tiếp qua tài khoản cá nhân cho người thụ hưởng. Hiện tại nhà trường đã thực hiện đúng theo quy định từ tháng 9/2022. Vì vậy, UBND huyện không thu hồi số tiền trên. Yêu cầu đơn vị nghiêm túc rút kinh nghiệm.

5. Chi thanh toán tiền khen thưởng cho giáo viên, nhân viên nhà trường

Trong 03 năm 2019, 2020 và 2021 Hiệu trưởng nhà trường đã ban hành quyết định khen thưởng và thanh toán tiền khen thưởng cho giáo viên, nhân viên vào dịp cuối năm học với tổng số tiền 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*) là chưa đúng thẩm quyền và nguồn khen thưởng theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 16/VBHN-VPQH ngày 13/12/2013 về Luật thi đua khen thưởng và các văn bản có liên quan. Sai phạm này trách nhiệm thuộc về bà Nguyễn Thị Hòa - Hiệu trưởng và bà Hoàng Thị Ngọc Nương - Nguyên kế toán nhà trường. Tuy nhiên, UBND huyện nhận thấy: Nhà trường vận dụng Khoản 4 Điều 16, Điều 19 của Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015 về quyết định ban hành Điều lệ trường Mầm Non để xây dựng nội dung chi có trong quy chế chi tiêu nội bộ hàng năm và đã chi khen thưởng trực tiếp qua tài khoản cá nhân. Vì vậy, UBND huyện không thu hồi số tiền trên. Yêu cầu đơn vị nghiêm túc rút kinh nghiệm, đồng thời trong thời gian tới thực hiện công tác thi đua khen thưởng tuân thủ đúng quy định hiện hành.

6. Nguồn bán trú

Năm học 2019-2020 và 2020-2021 nhà trường phối hợp với Hội phụ huynh học sinh tổ chức nấu ăn bán trú cho 270 học sinh. Tuy nhiên, nhà trường xây dựng tỷ lệ chi phí giáo dục chưa đảm bảo theo Hướng dẫn số 11/HD-PGDĐT ngày 20/9/2016 của phòng Giáo dục và Đào tạo. Sai sót này trách nhiệm thuộc về bà Nguyễn Thị Hòa - Hiệu trưởng và bà Hoàng Thị Ngọc Nương - Nguyên kế toán nhà trường. Yêu cầu đơn vị nghiêm túc rút kinh nghiệm và khắc phục thiếu sót này trong thời gian tới.

D. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Trên cơ sở các sai phạm nêu trên, Chủ tịch UBND huyện kết luận như sau:

1. Xử lý về kinh tế

Thu hồi số tiền 2.211.000 đồng (*Hai triệu hai trăm mười một ngàn đồng*) do sai phạm trong việc thanh toán chế độ làm thêm giờ vượt quy định cho giáo viên nhà trường (*có phụ lục số 1 kèm theo*).

Yêu cầu bà Nguyễn Thị Hòa - Hiệu trưởng và Vũ Thị Hương - Kế toán phối hợp với bà Hoàng Thị Ngọc Nương - Nguyên kế toán nhà trường có trách nhiệm

nộp số tiền 2.211.000 đồng (*Số tiền bằng chữ: Hai triệu hai trăm mười một ngàn đồng*) vào tài khoản tạm giữ tiền gửi của Thanh tra huyện số 3949.0.1040078 tại Kho bạc Nhà nước huyện Ngọc Hồi.

2. Về xử lý hành chính

Yêu cầu bà Nguyễn Thị Hòa - Hiệu trưởng trường Mầm non Sơn Ca tổ chức họp kiểm điểm làm rõ trách nhiệm đối với các cá nhân có liên quan đến sai phạm nêu trên (*có phụ lục số 2 kèm theo*). Đồng thời, chấn chỉnh, khắc phục và thực hiện đúng quy định về quản lý, sử dụng nguồn kinh phí ngân sách và các nguồn quỹ hội CMHS, xã hội hóa giáo dục, nguồn bán trú trong thời gian tới.

3. Công khai Kết luận thanh tra

Yêu cầu bà Nguyễn Thị Hòa - Hiệu trưởng trường Mầm non Sơn Ca thực hiện việc niêm yết công khai kết luận thanh tra tại nhà trường theo quy định tại Điều 39 Luật thanh tra và Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP.

4. Thực hiện Kết luận thanh tra

Khi nhận được Kết luận thanh tra yêu cầu bà Nguyễn Thị Hòa - Hiệu trưởng trường Mầm non Sơn Ca chỉ đạo tổ chức thực hiện đảm bảo theo quy định tại Điều 10, 11 và 12, Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ Quy định việc thực hiện Kết luận thanh tra. Thời hạn thực hiện các nội dung trên là 45 ngày, kể từ ngày nhận được Kết luận thanh tra; Hiệu trưởng trường Mầm non Sơn Ca có trách nhiệm báo cáo việc thực hiện kết luận thanh tra gửi về UBND huyện Ngọc Hồi (*qua Thanh tra huyện*) theo quy định tại Điều 14, Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ Quy định việc thực hiện Kết luận thanh tra.

5. Giao Thanh tra huyện tham mưu, giúp Chủ tịch UBND huyện tổ chức theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra của trường Mầm non Sơn Ca; đồng thời thực hiện việc báo cáo kết quả theo dõi, đôn đốc và kiểm tra theo quy định.

Trên đây là kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên và các nguồn kinh phí khác đối với trường Mầm non Sơn Ca, xã Đăk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh Kon Tum (b/c);
- UBKT huyện ủy (b/c);
- Chủ tịch UBND huyện;
- Trường Mầm non Sơn Ca (t/hiện)
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện (p/hợp);
- Thanh tra huyện (t/dõi);
- Trang thông tin điện tử huyện (đăng tải);
- Lưu: VT; TH.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Chí Tường

